

MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	5
DANH MỤC CÁC ĐỒ THỊ VÀ BẢNG	6
TÓM TẮT BÁO CÁO	9
1. Tỷ số giới tính khi sinh và lựa chọn giới tính ở châu Á	11
2. Tổng quan cuộc Tổng điều tra Dân số năm 2009: mẫu điều tra, cấu trúc số liệu và các biến số chính	14
3. TSGTKS hiện tại ở Việt Nam	17
4. Sự khác biệt theo vùng	19
5. Tỷ số giới tính khi sinh và thứ tự sinh	23
6. Sự khác biệt của TSGTKS theo đặc điểm kinh tế xã hội và nhân khẩu học	27
7. Mức sống và TSGTKS	30
8. Phân tích tổng hợp các yếu tố quyết định sự khác biệt TSGTKS	34
9. Phân tích xu hướng TSGTKS gần đây	36
10. Mất cân bằng giới tính và cơ cấu nhân khẩu học của Việt Nam	40
11. Những thay đổi về TSGTKS trong tương lai từ quan điểm chính sách	46
12. Kết luận và khuyến nghị	49
13. Tài liệu tham khảo	51

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TCTK	Tổng cục Thống kê
TĐTDS	Tổng điều tra Dân số và Nhà ở Việt Nam
TSGT	Tỷ số giới tính
TSGTKS	Tỷ số giới tính khi sinh
TSGTTE	Tỷ số giới tính trẻ em
UNFPA	Quỹ Dân số Liên hợp quốc

DANH MỤC CÁC ĐỒ THỊ VÀ BẢNG

DANH MỤC CÁC ĐỒ THỊ

Hình 1: TSGTKS theo vùng	19
Hình 2: TSGTKS theo vùng và nông thôn/thành thị	20
Hình 3: TSGTTE dưới 5 tuổi phân theo tỉnh	21
Hình 4: TSGTKS theo thứ tự sinh	23
Hình 5: TSGTKS theo thứ tự sinh và số con trai đã có trong các lần sinh trước, cơ cấu giới tính của số con theo năm sinh	25
Hình 6: TSGTKS theo số năm đi học của người mẹ	27
Hình 7: TSGTKS theo đặc điểm hộ gia đình và nhà ở	29
Hình 8: TSGTKS theo năm nhóm kinh tế-xã hội của hộ gia đình	30
Hình 9: TSGTKS theo năm nhóm kinh tế-xã hội và thứ tự sinh	31
Hình 10: Xác suất sinh con thứ 3 theo năm nhóm kinh tế-xã hội và tình trạng có hay không có con trai trong các lần sinh trước	32
Hình 11: TSGTTE theo năm sinh, xây dựng trên số liệu xây dựng lại nhóm trẻ em	36
Hình 12: TSGTTE theo vùng và nhóm trẻ em theo năm sinh	37
Hình 13: TSGTTE theo tình trạng có hay không có anh trai và năm sinh của nhóm trẻ em	38
Hình 14: TSGTTE ở các gia đình chưa có con trai trong các lần sinh trước theo tình trạng kinh tế-xã hội và năm sinh	39
Hình 15: Dân số theo giới tính và nhóm tuổi, dựa trên mẫu 15% của TĐTDS 2009	40
Hình 16: Tỷ số giới tính theo nhóm tuổi, dựa trên mẫu 15% của TĐTDS 2009	41
Hình 17: Mức dư thừa nam, nữ theo năm sinh	42
Hình 18: TSGT của dân số theo ba tình huống mô phỏng TSGTKS	43
Hình 19: TSGT của dân số trưởng thành (tuổi 15-49) theo các tình huống mô phỏng	44
Hình 20: Quyển số thống kê theo tuổi, giới tính, và TSGT tương ứng	56

Hình 21: TSGTKS của các tỉnh với khoảng tin cậy 95%, mẫu TĐTDS 2009	58
Hình 22: TSGTKS theo các tỉnh: 1. TSGT trẻ em 0-4 tuổi năm 2009 và 2. TSGTKS trung bình 2007-2009	59
Hình 23: Phân bố Moran về TSGT trẻ em và cụm không gian, mẫu TĐTDS 2009	60
Hình 24: Ước lượng hai chỉ số về sự ưa thích con trai theo tỉnh	65

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở một số quốc gia, 2004-2009	11
Bảng 2: Các biến số chính trong Tổng điều tra Dân số	15
Bảng 3: Ước lượng tỷ số giới tính theo nguồn số liệu	18
Bảng 4: Các yếu tố quyết định khả năng sinh con trai trong lần sinh gần nhất, mẫu TĐTDS 2009	34
Bảng 5: Ước lượng hàng năm của TSGTKS, 2001-2009	36
Bảng 6: Các ước lượng TSGT theo kích thước mẫu với khoảng tin cậy 95%	53
Bảng 7: Mẫu sử dụng cho các ước lượng khác nhau, số liệu mẫu TĐTDS 2009	54
Bảng 8: TSGT của “lần sinh cuối” theo năm sinh, số liệu mẫu TĐTDS 2009	54
Bảng 9: Trình độ giáo dục của bà mẹ theo nhóm kinh tế-xã hội, mẫu TĐTDS 2009	62
Bảng 10: Các tham số dự báo, 2009-2049	63

